

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM Y TẾ KV HIỆP ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 28 /TM-TTYT

Hiệp Đức, ngày 05 tháng 10 năm 2025

V/v Mời chào giá **Hoá chất-VTXN-VTYT tổng hợp năm 2025** để phục vụ công tác khám chữa bệnh tại TTYT khu vực Hiệp Đức

Kính gửi: Quý công ty, nhà sản xuất.

Trung tâm Y tế khu vực Hiệp Đức có nhu cầu tiếp nhận báo giá **để xây dựng dự toán mua sắm Hoá chất-VTXN-VTYT tổng hợp và làm cơ sở Tổ chức lựa chọn nhà thầu** cho việc mua sắm **Hoá chất-VTXN-VTYT tổng hợp năm 2025** để phục vụ công tác khám chữa bệnh tại TTYT khu vực Hiệp Đức theo quy định hiện hành.

Với các nội dung cụ thể như sau:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế khu vực Hiệp Đức.
2. Danh mục hàng hóa: **Theo các Phụ lục đính kèm**
3. Biểu chào giá: **Theo Mẫu đính kèm. Báo giá được xét hợp lệ khi đúng Mẫu đính kèm. Nhà thầu có thể dự 1 Phần hay nhiều Phần của gói thầu, giá trúng thầu được xét theo từng Phần của gói thầu.**
4. Thông tin của người tiếp nhận báo giá:
Nguyễn Thị Huyền: Phòng Tổ chức hành chính & Tài chính kế toán.
Số điện thoại: 0235.3.883.217.
5. Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Hình thức báo giá: bằng văn bản có ký tên và đóng dấu đơn vị báo giá, đóng giáp lai nếu có nhiều tờ.
 - Địa chỉ: Phòng Tổ chức hành chính & Tài chính kế toán, Trung tâm Y tế khu vực Hiệp Đức. Số 121 Hùng Vương, xã Hiệp Đức, TP. Đà Nẵng.
 - Ngoài bì hồ sơ phải ghi rõ: **Báo giá Hoá chất-VTXN-VTYT tổng hợp năm 2025 và được niêm phong, đóng giáp mí bì hồ sơ.**
5. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 05 tháng 10 năm 2025 đến 07h ngày 15 tháng 10 năm 2025.
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
6. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2025.
Mong được sự quan tâm, phối hợp của đơn vị.
Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Web tyyt; muasamcong;
- Lưu: VT, KD.



**GIÁM ĐỐC ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

[Handwritten signature in blue ink]

BSCKL. Huỳnh Văn Hoàng

PHỤ LỤC DANH MỤC HOÁ CHẤT-VTXN-VTTYT TỔNG HỢP

(Kèm theo Thư mời báo giá số 28/TM-TTTYT ngày 05/10/2025 của TTTYT Khu vực Hiệp Đức)

STT	Tên mặt hàng	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
Phần 1: Hoá chất huyết học					
1	ABX MINIDIL LMG 10L	Dung dịch pha loãng	Lít	60	
2	ABX MINILYSE LMG IL	Dung dịch ly giải	ml	3.000	
3	ABX MINICLEAN LMG IL	Dung dịch rửa	ml	6.000	
4	MINOTROL 16 TWIN-PACK (2N) 2ML	Dung dịch chạy chuẩn máy huyết học mức bình thường	ml	10	
Phần 2: Hoá chất -VTXN					
1	Xét nghiệm Định lượng HbA1c	Hóa chất xét nghiệm Định lượng HbA1c; phương pháp đo Latex turbidity; Hạn sử dụng 24 tháng; dải đo 3-15%; Thành phần thuốc thử R1: Mouse anti-human hemoglobin A1c monoclonal antibody-sensitized latex R2: Mouse anti-human hemoglobin A1c monoclonal antibody label-goat anti-mouse IgG polyclonal antibody; Tiêu chuẩn kỹ thuật EN ISO 13485:2016 Mẫu máu dùng nội kiểm tra cho xét nghiệm HbA1c, với 2 mức Low/High, 1mL/nồng độ. Được điều chế từ mẫu máu người đã qua ly giải	ml	80	
2	Chất kiểm chuẩn HbA1c Control	Hóa chất dùng tạo đường chuẩn cho xét nghiệm HbA1c, với 5 mức khác nhau, 1mL/nồng độ. Được điều chế từ mẫu máu người đã qua ly giải	ml	2	
3	Chất chuẩn HbA1c Calibrator	Hóa chất dùng tạo đường chuẩn cho xét nghiệm HbA1c, với 5 mức khác nhau, 1mL/nồng độ. Được điều chế từ mẫu máu người đã qua ly giải	ml	5	
4	Measure CK	Hóa chất xét nghiệm Định lượng Creatinine kinase; phương pháp đo IFCC; Hạn sử dụng 12 tháng; dải đo 10 - 2000U/L; Thành phần thuốc thử R1: Imidazole; adenosine-di-phosphate(ADP) D-Glucose, Hexokinase (HK); nicotinamide adenine dinucleotide phosphate (NADP); Glucose-6-phosphate dehydrogenase (G6PDH) R2: Phosphocreatine; Tiêu chuẩn kỹ thuật EN ISO 13485:2016	ml	375	
5	ALCOHOL ETHANOL	Đánh giá nồng độ rượu (cồn) trong huyết thanh, sử dụng được cho các loại máy sinh hóa dạng máy mở.	ml	100	
6	SPINTROL H CAL	Hóa chất nội kiểm sinh hóa	ml	24	
7	Que thử nước tiểu 10 thông số	Dùng để phân tích nước tiểu thông qua sự biến đổi màu của que thử: Leukocytes, Nitrite, Urobilinogen, Protein, pH, Blood, Specific Gravity, Ketone, Bilirubin, Glucose. Đạt tiêu chuẩn ISO	Test	500	

10	Test nhanh xét nghiệm HCV	- Định tính phát hiện các kháng thể kháng HCV trong huyết thanh hoặc huyết tương người. Thành phần: Vùng chứng (C): Kháng thể IgG để kháng chuột ; Vùng kết quả (T) Kháng nguyên HCV tái tổ hợp: Vùng kết quả cộng hợp vàng (T): Kháng nguyên HCV tái tổ hợp. - Độ nhạy 100%, độ đặc hiệu: 99,78%, độ chính xác: 99,85%. - Dạng khay. Đọc kết quả sau 10 phút. - HSD 24 tháng. - Sản phẩm ổn định tại 45 độ C trong 150 ngày - Đã được xét nghiệm bằng mẫu phẩm chứa Ascorbic acid, Haemoglobin, Bilirubin, Gentisuric acid, 4-acetamidophenol, Acetylsalicylic acid, Caffeine, oxalic acid, uric acid, Albumin, Methanol, EDTA, Triglyceride và không quan sát thấy giao thoa trong những mẫu này. - Không có phản ứng chéo với SYP+, MONO+, HAV+, HBV+, HIV+, RF+, HP+, ALT+, CEA+ và HAMA+ tại phút 20. - Giấy phép lưu hành BYT phân loại C,D - Đạt chứng nhận ISO, Chứng nhận CE.	Test	300	
11	Xét nghiệm nhanh chẩn đoán viêm gan B	- Định tính kháng nguyên HBs trong huyết thanh hoặc huyết tương người - Độ nhạy tương đối: 98,68 %. Độ đặc hiệu tương đối: 99,8 % so với phương pháp thử nghiệm Elisa - Cộng hợp vàng: Kháng thể đơn dòng kháng HBs (chuột) - keo vàng: $1.0 \pm 0.2 \mu\text{g}$; - Không phản ứng chéo với các virus HIV, HCV, Dengue NSI, Syphilis, mẫu bệnh phẩm phụ nữ có thai, yếu tố viêm khớp dạng thấp. - Giới hạn phát hiện: 2.0 ng/ml - Khay thử ổn định ít nhất 6 tuần sau khi mở túi nhôm nếu được lưu trữ ở trong túi nilon kín, khay thử ổn định ít nhất 6 tuần ở nhiệt độ phòng và tối đa không quá 55°C khi được bảo quản ở điều kiện ban đầu và không mở ra - Giấy phép lưu hành Bộ Y Tế - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CFS, KGMP - Bảng dữ liệu an toàn sinh học (MSDS) do TURKAK, IAF chứng nhận - Quy cách: hộp 25 test	Test	500	
III	Phần 3: Hoá chất - VTYT tổng hợp				
1	Núm điện cực điện tim	Điện cực kim loại 21mm, núm cao su 27mm	Bộ	2	
2	Dây máy điện châm (Acupuncture Unit)	Loại máy 5 đầu châm (đầu tròn), 20 kim. Dây đầu ra tròn 1 dây, 4 đuôi kẹp	Dây	100	
3	Mũi lấy cao răng	Dp 100/25K - S6111630	Cái	1	
4	Nụ đánh bóng	Hình nụ, chất liệu silicone, chuyển dùng đánh bóng composit sau khi trám	Cái	60	
5	Máy đo huyết áp trẻ em	Kích thước (DxRxC): 15x5x3cm (01 bao đo huyết áp trẻ em kèm quả bóp và đồng hồ, 01 ống nghe 2 mặt (tim - phổi), Đồng hồ chuẩn có vạch chia từ 20mmHg đến 300mmHg. Độ chính xác: $\pm 3\text{mmHg}$)	Bộ	2	

16	Găng tay sạch	Sức căng trước / sau khi lão hóa (MPa): Tối thiểu 18 / 14MPa. Độ giãn tối đa trước/ sau khi lão hóa (%): Tối thiểu 650% / 500%. Kích thước chiều rộng tay liên quan. Bảng liên quan đến kích thước được phát hành theo yêu cầu. XS: 70 ± 10 mm. S: 80 ± 10 mm. M: 95 ± 10 mm. L: 111 ± 10 mm. XL: 120 ± 10 mm. Tổng chiều dài: 240mm. Độ dày: Tối thiểu 0,08 mm. Ngón tay: Tối thiểu 0,08 mm. Lòng bàn tay: Tối thiểu 0,08 mm	Dối	4.000	
17	Ống nghiệm nhựa	Ống nghiệm nhựa có nắp 5ml	Ống	4.000	
18	Túi đo máu sau sinh	Dung tích: 250 ml đến 2000 ml. Đóng gói: 1 Cái/ gói - Tiệt trùng bằng khí OE. Chất liệu: màng nhựa PE trong. Có kiểm định không độc tố Quatest 3, kiểm định không DEHP	Cái	50	
19	Băng bó bột	Băng bó bột dùng trong chấn thương chỉnh hình, cấu tạo bột thạch cao được cán sẵn vào gạc cotton. Kích cỡ ≥ (15 cm x 2,7m). Đạt tiêu chuẩn ISO.	Cuộn	360	
20	Đầu col trắng	Chất liệu: Nhựa dùng trong y tế. Đầu côn được thiết kế ôm kín đầu cây micropipet, đảm bảo dung tích chính xác khi bơm. Tiêu chuẩn: ISO 13485 - Dây dẫn có chiều dài 2 m, lòng ống hình sao có khía chống gấp.	Cái	5000	
21	Dây Oxy 2 nhánh người lớn	- Vật liệu: PVC nguyên sinh (y tế), bao gồm dây dẫn và gong mũi mềm dẻo, không chứa DEHP. Sản phẩm mềm dẻo, độ bền cao, không bị gãy gấp trong quá trình sử dụng- Ống dây mềm, thiết kế hình sao, chống vặn xoắn. Bề mặt trơn nhẵn. - Lưu lượng khí: từ 0- 6L/phút - Độ an toàn của đầu nối : Kết nối của đầu nối dẫn khí với ống oxy chắc chắn, lực kéo lên đến 40 ± 1,5 Newton - Độ an toàn của ngạnh mũi : Kết nối ngạnh mũi và vòng đeo chắc chắn, lực kéo lên đến 50 ± 1,5 Newton - Các cỡ: trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn - Tiệt trùng bằng khí EO.	Cái	300	
22	Mặt nạ khí dung trẻ em (M)	- Nhà máy sản xuất đạt chuẩn ISO 9001:2015, ISO 13485:2016, ISO 14001:2015 Các cỡ M, L, XL. Mặt nạ và dây dẫn được sản xuất từ nhựa PVC y tế nguyên sinh, trong suốt, không có chất tạo màu, không gây kích ứng, không chứa độc tố DEHP. Có dây chống xoắn. Dây dẫn có chiều dài 2m. Dây đeo có độ đàn hồi cao. Được tiệt trùng bằng khí EO. Tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016-TUV, ISO 9001:2015.	Cái	30	
23	Mặt nạ khí dung người lớn (L),	Các cỡ M, L, XL. Mặt nạ và dây dẫn được sản xuất từ nhựa PVC y tế nguyên sinh, trong suốt, không có chất tạo màu, không gây kích ứng, không chứa độc tố DEHP. Có dây chống xoắn. Dây dẫn có chiều dài 2m. Dây đeo có độ đàn hồi cao. Được tiệt trùng bằng khí EO. Tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016-TUV, ISO 9001:2015.	Cái	300	
Tổng cộng: 3 phần, 38 khoản					

Tên công ty:
Địa chỉ:
Điện thoại:
Mã số thuế:

....., ngày tháng năm 2025

BẢNG CHÀO HOÁ CHẤT-VTXN-VTTYT TỔNG HỢP

(Kèm theo Thư mời báo giá số /TM - TTTYT ngày / /2025 của TTTYT khu vực Hiệp Đức)

Kính gửi: Trung tâm khu vực Hiệp Đức.

STT	Tên mặt hàng	Tên dự thầu	Thông số kỹ thuật (ghi rõ thông số của mặt hàng nhà thầu dự)	Quy cách	Hãng/ Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
.....									
Tổng cộng: Khoản									
Cam kết thực hiện:									

- Báo giá có hiệu lực đến: (Tối thiểu 90 ngày kể từ tháng năm 2025).

- Giá được báo đã bao gồm tất cả các chi phí và phí đi kèm (thuế, vận chuyển và giao hàng).

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Đến 31/12/2025.

- Loại hợp đồng: Trọn gói

- Phương thức thanh toán: chuyển khoản trong vòng 90 ngày kể từ ngày xuất hoá đơn bán hàng và cung cấp đủ chứng từ phục vụ công tác thanh toán.

- Thời gian giao hàng: 72h kể từ lúc nhận được đơn đặt hàng của đơn vị.

- Địa điểm giao hàng: Kho Khoa Dược - Trung tâm Y tế khu vực Hiệp Đức. Số 121 Hùng Vương, xã Hiệp Đức, TP. Đà Nẵng

- Cung cấp hồ sơ liên quan:

+ Hàng hóa:

• Tài liệu chứng minh đủ điều kiện mua bán thiết bị y tế.

• Chịu trách nhiệm về tính chính xác các thông tin, tài liệu đã cung cấp cho đơn vị trước pháp luật.

+ Tư cách hợp lệ của Nhà thầu: Theo quy định tại Điều 5 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 (Cam kết bằng văn bản).

Nhà thầu chịu trách nhiệm trước pháp luật về hồ sơ nhà thầu cung cấp và cam kết thực hiện đúng các nội dung được nêu trong Báo giá này.

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****BẢN CAM KẾT**

Kính gửi: Trung tâm Y tế khu vực Hiệp Đức .

Chúng tôi, Công tylà nhà thầu tham dự Báo giá Hoá chất-VTXN-VTTYT năm 2025 tổng hợp theo Thư mời chào giá số /TM-TTTYT ngày 05/10/2025 của TTTYT Khu vực Hiệp Đức.

Chúng tôi cam kết về tư cách hợp lệ của Nhà thầu như sau:

1. Là doanh nghiệp đã đăng ký thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Hạch toán tài chính độc lập.

3. Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản.

4. Có tên trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trước khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư.

5. Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định của Luật đấu thầu.

6. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quyết định của người có thẩm quyền, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại Luật đấu thầu;

7. Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Chúng tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật về những cam kết nêu trên.

Trân trọng.

.., ngày tháng năm 2025

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU

(Ký tên, đóng dấu)